

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 6062/SCT-CN ngày 29/9/2023 của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai về việc lấy ý kiến thẩm định dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định, Quy định.
- Báo cáo tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến; văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử (Văn bản số 2576/VP-CTTĐT ngày 28/9/2023).

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bổ sung), hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đảm bảo theo quy định pháp luật.

II. Nội dung thẩm định

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai kèm theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND trên cơ sở Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công, Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị

định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công, Thông tư số 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia (*được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018*).

Đến ngày 19/5/2023, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND về Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 53/2018/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, Quyết định này không quy định các nội dung về tạm ứng, thanh lý hợp đồng, quyết toán kinh phí khuyến công và chứng từ chi, thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh, ngừng thực hiện đề án khuyến công.

Tại điểm b khoản 3 Điều 8 Thông tư số 46/2012/TT-BCT quy định: “Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quy trình xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, tạm ứng, thanh quyết toán và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công địa phương”..

Căn cứ khoản 1 Điều 12, khoản 1, 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020*), việc Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết và phù hợp quy định pháp luật.

Nội dung dự thảo xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, đảm bảo phù hợp theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ quy định khoản 1 Điều 12, khoản 1, 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020*), việc Sở Công Thương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là phù hợp về thẩm quyền.

3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật

3.1 Đối với dự thảo Quyết định

a) Tại căn cứ thứ 10 phần căn cứ ban hành, đề nghị chỉnh chính xác ngày ban hành Thông tư số 17/2018/TT-BCT, cụ thể chỉnh sửa thành: “*ngày 10 tháng 7 năm 2018*”.

b) Tính chất dự thảo nhằm thay thế Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND và Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND. Như vậy, đối với các hợp đồng thực hiện đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện theo Quyết định số 59/2015/QĐ-UBND và

Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND nhưng chưa làm thủ tục thanh toán trước thời điểm quyết định có hiệu lực thi hành và tại thời điểm quyết định có hiệu lực thi hành thì xử lý như thế nào? Đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể hoặc cân nhắc quy định 01 điều khoản về xử lý chuyển tiếp (nếu cần).

3.2. Đối với dự thảo Quy định

a) Tính chất dự thảo quy định về quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện, tam ứng, thanh quyết toán các chương trình, kế hoạch, đề án. Do đó, để thuận tiện trong quá trình theo dõi, thực hiện, đề nghị cơ quan soạn thảo xây dựng bố cục dự thảo Quy định gồm các chương theo trình tự quy định về quy trình xây dựng, tổ chức thực hiện đối với từng nhóm nhiệm vụ về đề án, chương trình, kế hoạch.

b) Tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn và kế hoạch, đề án khuyến công hàng năm tại địa phương*”. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thống nhất về thẩm quyền phê duyệt đề án, chương trình, kế hoạch khuyến công nhằm phù hợp với quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP.

c) Tại điểm a khoản 2 Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh chỉnh xác điều khoản viện dẫn vì khoản 1 Điều 4 không có điểm b. Đồng thời, đề nghị không sử dụng dấu ngoặc đơn tại cụm từ “Trừ các nội dung theo nhóm thực hiện như quy định tạiđiều này”. Vì nội dung này không mang tính chất ghi chú, giải thích.

d) Tại khoản 6 Điều 6 quy định “*...lập chi tiết theo Mẫu số 1 phụ lục 1 ban hành kèm theo quy định*”. Qua rà soát mẫu số 01 có nội dung tương tự như biểu mẫu số 01 phụ lục I Thông tư số 36/2013/TT-BCT (được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018). Do đó, để không vi phạm những hành vi bị nghiêm cấm khi ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn theo Thông tư 36/2013/TT-BCT. Đồng thời, đề nghị rà soát trình bày tương tự trong toàn bộ nội dung dự thảo và đề nghị bỏ các biểu mẫu, Phụ lục kèm theo dự thảo.

đ) Tại khoản 1 Điều 19, để tránh gây nhầm lẫn về trách nhiệm giữa Sở Công Thương và Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển Công nghiệp, đề nghị tổng hợp đoạn “Chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định đề án và kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí khuyến công đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích và đúng các quy định hiện hành” vào khoản 3 điều này và chỉnh sửa phù hợp.

e) Tại Điều 20, theo ý kiến góp ý của Sở Tài chính tại Văn bản số 4777/STC-TCHCSN ngày 15/8/2023 và Văn bản số 5356/STC-TCHCSN ngày 12/9/2023, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “bổ trí” ngay trước cụm từ “dự toán kinh phí thực hiện theo quy định”.

g) Tại khoản 1 Điều 21 quy định Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm “xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công cấp huyện”. Tuy nhiên, Điều 16 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình khuyến công địa phương từng giai đoạn và kế hoạch, đề án khuyến công hàng năm tại địa phương*”. Như vậy, việc quy định Ủy ban nhân dân huyện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công cấp huyện là không phù hợp. nhiệm vụ xây dựng, trình phê duyệt chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công cấp huyện thuộc trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu chỉnh sửa phù hợp theo thẩm quyền, trách nhiệm.

3.3. Đối với dự thảo Tờ trình

Căn cứ mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý các nội dung sau:

a) Tại trích yếu Tờ trình, đề nghị thay cụm từ “về việc tham mưu” bằng cụm từ “dự thảo”.

b) Tại khoản 1 Mục I, đề nghị chỉnh chính xác ngày ban hành Thông tư số 17/2018/TT-BTC như sau: “ngày 10 tháng 7 năm 2018”.

c) Đề nghị chỉnh sửa tiêu đề Mục I như sau: **“I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH”**.

Đồng thời, đề nghị trình bày thống nhất cụm từ **“DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH”** tại tiêu đề các mục.

d) Tại mục II, đề nghị chỉnh sửa tiêu đề mục và khoản như sau:

“II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định”.

đ) Tại Mục III, đề nghị bổ sung nội dung lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, việc tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo ý kiến thẩm định.

e) Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*Đính kèm*” bằng cụm từ “*(Xin gửi kèm theo)*”, đồng thời, trình bày đầy đủ thành phần hồ sơ theo đúng quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung).

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng

Nai đảm bảo phù hợp về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung), đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Về bố cục, nội dung dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình lý do, hoàn thiện dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- <Phúc-TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Quang Tuấn